

Hà Nội, ngày 30 tháng 07 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên TCPH : **NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN**

Trụ sở chính : 28C- 28D Bà Triệu, P. Hàng Bài, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024.6269 3355 Fax: 024.6269 3535

Vốn điều lệ : 3.010.215.520.000 VNĐ

Mã chứng khoán: NVB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	37/NQ.ĐHĐCĐ 2019	26/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự (*)	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
I	Từ 01/01/2019 đến 26/04/2019				
1	Ông Nguyễn Tiên Dũng	Chủ tịch HĐQT	10/10	100%	
2	Ông Vũ Hồng Nam	Phó Chủ tịch HĐQT/ Thành viên Thường trực HĐQT	0/10	100%	Lý do sức khỏe
3	Ông Vũ Mạnh Tiên	Phó Chủ tịch HĐQT/ Thành viên Thường trực HĐQT	10/10	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên thường trực HĐQT	10/10	100%	

5	Bà Trần Hải Anh	Thành viên HĐQT	10/10	100%	
6	Ông Trần Kim Chung	Thành viên HĐQT	07/10	100%	
7	Ông Lê Xuân Nghĩa	Thành viên độc lập HĐQT	10/10	100%	
8	Ông Lê Hồng Phương	Thành viên HĐQT	10/10	100%	
II	Từ 26/04/2019 đến 30/06/2019				
1	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
2	Ông Vũ Mạnh Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT	04/04	100%	
3	Bà Trần Hải Anh	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
4	Ông Trần Kim Chung	Thành viên HĐQT	04/04	100%	
5	Ông Lê Xuân Nghĩa	Thành viên độc lập HĐQT	04/04	100%	
6	Ông Phạm Thế Hiệp	Thành viên HĐQT	04/04	100%	

2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

6 tháng đầu năm 2019, NCB tiếp tục đặt ra mục tiêu trở thành nhà cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính thân thiện, dựa trên nền tảng Ngân hàng Số hiện đại, thông minh với 3 mục tiêu **Hiệu quả, Bên vững và Đột phá**. Để thực hiện những mục tiêu, định hướng đã đề ra, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc/BĐH thông qua việc tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng. 6 tháng đầu năm 2019, hoạt động kinh doanh đã tăng trưởng cao hơn so với cùng kỳ năm trước, và đạt được những kết quả sau:

2.1 Mục tiêu Hiệu quả:

- Tiếp tục tăng khả năng sinh lời và lành mạnh hoá cơ cấu bảng cân đối tài sản; đa dạng hoá doanh thu và tăng tỷ trọng nguồn thu phi tín dụng. Không tăng trưởng tín dụng về lượng, thay vào đó tăng hiệu quả và an toàn. Tiếp tục cơ cấu lại danh mục tín dụng theo định hướng hiệu quả, tập trung vào ngắn hạn, giảm thiểu rủi ro. Tăng TOI, NIM, margin, mục tiêu đổi mới từng loại hình, mục đích vay và sản phẩm;
- Tiếp tục kiểm soát chặt chi phí, tăng năng suất lao động toàn hệ thống thông qua việc tăng năng lực đội ngũ nhân sự, quy trình quản lý hiệu quả làm việc, tái cấu trúc các đơn vị mạng lưới, tinh gọn cơ cấu và đơn giản hoá quy trình, tối đa hoá các ứng dụng tự động trong quản trị và nghiệp vụ. Rà soát các loại chi phí, tiết kiệm chi phí tối đa. Không tăng định biên nhân sự trong các tháng cuối năm, tăng năng suất lao động, hiệu quả làm việc;
- Tái cấu trúc và nâng cao hiệu quả kênh phân phối, đổi mới năng lực quản lý bán hàng, bán chéo, KPI, quản lý hiệu quả chi phí và đầu tư ngân sách công nghệ, truyền thông.

2.2 Mục tiêu Bên vững:

- Phát triển khách hàng theo hướng bền vững, ổn định; tối đa hoá lợi ích từ phân khúc chiến lược và tái định vị đến phân khúc tạo margin cao hơn với khả năng tăng nhanh về quy mô. Tăng cường bán chéo giữa các nhóm khách hàng, tăng số sản phẩm/ giao dịch và thu nhập trên một số khách hàng;
- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, thu hồi nợ; tăng cường quản trị rủi ro tác nghiệp tại các khâu, các nghiệp vụ tại các đơn vị thông qua cơ chế kiểm soát sau, kiểm soát chéo và trách nhiệm của mỗi cấp quản lý;
- Xây dựng môi trường làm việc tốt nhất, tập trung phát triển văn hoá mạnh, quy hoạch đội ngũ nhân viên chuyên môn và tiềm năng phát triển.

2.3 Mục tiêu Đột phá:

- Tăng cường năng lực vốn, tài chính thông qua việc tăng vốn và hợp tác thành công với nhà đầu tư chiến lược nước ngoài và bứt phá về quy mô tương ứng với năng lực tài chính mới;
- Hoàn thiện mô hình kinh doanh để tạo sự Đột phá về quy mô tăng trưởng, giá trị gia tăng và sự khác biệt cho các sản phẩm chiến lược của NCB là Nhà, Xe, tăng doanh thu phi tín dụng và CASA;
- Định vị NCB với hình ảnh là một nhà tư vấn tài chính thân thiện, được nhìn nhận là ngân hàng đang nỗ lực tái cấu trúc thành công và nằm trong nhóm các ngân hàng được đánh giá cao về quy mô, hiệu quả;
- Tổ chức hoạt động theo mô hình xoay quanh khách hàng; khách hàng là trung tâm. Cơ cấu tổ chức theo định hướng khách hàng (hoặc phân khúc) mạnh mẽ để điều phối được tất cả các chức năng phát triển sản phẩm, kênh phân phối, vận hành;
- Tiếp cận khách hàng bằng các sản phẩm lõi, được thiết kế phù hợp với từng đối tượng khách hàng, đồng thời tư vấn, bán chéo sản phẩm, khai thác sâu và tạo sự khác biệt đối với từng sản phẩm.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- HĐQT giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc/BĐH thông qua báo cáo định kỳ/đột xuất của BKS, Ban Kiểm toán nội bộ sau khi đi kiểm tra các đơn vị trên toàn hệ thống và tham gia cuộc họp của các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HĐQT như: Hội đồng Xử lý rủi ro; Ủy ban Quản lý rủi ro; Ủy ban Nhân sự; Ủy ban Đầu tư...

3.1 Hội đồng Xử lý rủi ro

Trong 06 tháng đầu năm 2019, định kỳ hàng tuần HĐ XLRR đã thực hiện các cuộc họp trực tiếp để quyết định một số vấn đề liên quan đến hoạt động xử lý rủi ro; các phương án/biện pháp xử lý/thu hồi nợ tuân thủ quy định của pháp luật và quy định nội bộ của NCB, cụ thể:

- Trong 06 tháng đầu năm 2019, tổng số hồ sơ phê duyệt các phương án/biện pháp xử lý nợ cho các khoản nợ của HĐ XLRR là 144 bộ hồ sơ, của ban XLRR HO là 47 bộ hồ sơ.
- Định kỳ hàng quý đã phê duyệt việc phân loại nợ và trích lập dự phòng của NCB.
- Phê duyệt các phương án/biện pháp xử lý nợ cho các khoản nợ thuộc HĐ Xử lý rủi ro.

- Phê duyệt việc bán nợ VAMC, các tổ chức khác.
- Chỉ đạo thực hiện chuẩn hóa trình tự, thủ tục, hồ sơ xử lý nợ trình phê duyệt XLRR.
- Chỉ đạo xây dựng nguyên tắc miễn/giảm nợ gốc, nợ lãi trong công tác thu hồi nợ.
- Chỉ đạo đề thực hiện áp dụng các cơ chế xử lý nợ và xây dựng quy trình xử lý tài sản theo NQ42.
- Chỉ đạo xây dựng các điều kiện đối với đối tượng nợ/tài sản thực hiện các biện pháp xử lý nợ: Thu giữ, thanh lý, đấu giá TSBĐ, khởi kiện.
- Chỉ đạo xây dựng KPI cụ thể của TTXLN. Chỉ đạo thực hiện xây dựng công cụ giám sát nợ có vấn đề, báo cáo tổng hợp tiến độ xử lý của từng cán bộ chi tiết theo từng khách hàng, KPI cho cán bộ xử lý nợ.
- Chỉ đạo thực hiện rà soát lại và xây dựng nguyên tắc nguyên tắc thống nhất danh mục khách hàng thuộc quản lý/xử lý của TT XLN, AMC NCB và các đơn vị liên quan.
- Chỉ đạo thực hiện rà soát lại danh mục tài sản xử lý nợ thuộc quản lý/xử lý của TT XLN, AMC NCB và xây dựng quy trình nội bộ liên quan đến công tác quản lý, chuyển giao TS xử lý nợ.
- Chỉ đạo thực hiện cơ chế đánh giá KPI và quản lý công tác thu hồi nợ của TTXLN và AMC NCB, xây dựng chế tài thưởng đối với cá nhân/đơn vị khi thu hồi nợ thành công/vượt KPI.
- Chỉ đạo TTXLN/AMC NCB phối hợp xây dựng các kênh xử lý nợ.
- Chỉ đạo TTXLN/AMC NCB phối hợp với khôi công nghệ và các bộ phận có liên quan:
 - + Xây dựng các công cụ quản lý tiến độ xử lý nợ và thu hồi nợ
 - + Xây dựng nhận diện việc phân luồng các khách hàng XLN mà đơn vị mình quản lý.
 - + Xây dựng nhận diện các cán bộ quản lý xử lý trên danh mục TSBĐ.

3.2 Ủy ban Quản lý rủi ro

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UB QLRR tập trung chủ yếu vào công tác quản lý rủi ro hỗ trợ cho HĐQT. Các cuộc họp UB QLRR đã được tổ chức để kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2019, Hạn mức điều chuyển nguồn giữa các tài khoản Nostro, Rà soát và sửa đổi Quy định Khung tiêu chí xác định Hạn mức chiết khấu L/C có truy đòi QĐ.RR.008, ... và đạt được một số kết quả chính như sau:

- Hệ thống văn bản chính sách đã dần hoàn thiện; thực hiện rà soát ban hành các văn bản, quy định, quy trình của các nghiệp vụ; ban hành đầy đủ các văn bản nội bộ theo quy định của Ngân hàng nhà nước đảm bảo các nghiệp vụ của ngân hàng được vận hành thông suốt, kiểm soát được rủi ro;
- Trong 6 tháng đầu năm 2019, UB QLRR đã thực hiện 3 cuộc họp và thông qua các chính sách như sau:

STT	SỐ VĂN BẢN	NGÀY	NỘI DUNG
01	01/2019/BB-UBQLRR.19	20-02-2019	Ban hành định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2019
02	02/2019/BB-UBQLRR.19	18-03-2019	Ban hành Quy định Hạn mức điều chuyển nguồn giữa các tài khoản Nostro
03	03/2019/BB-UBQLRR.19	26-06-2019	Rà soát và sửa đổi Quy định Khung tiêu chí xác định Hạn mức chiết khấu L/C có truy đòi QĐ.RR.008

3.3 Ủy ban Nhân sự (UBNS):

Trong 06 tháng đầu năm 2019, UBNS đã tổ chức họp, tiếp nhận, giải quyết các hồ sơ, vụ việc và tư vấn cho HĐQT/BĐH trong các vấn đề sau:

- Hoàn thiện Nội quy lao động, Quy định tuyển dụng, Quy định về Hợp đồng lao động, Quy chế Tiền lương phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành và thực tế hoạt động kinh doanh của Ngân hàng nhằm tạo môi trường làm việc công bằng và hiệu quả;
- Ban hành Quy định về thẩm quyền phê duyệt công tác nhân sự (QĐ.NS.007 – Tháng 05.2019) nhằm thống nhất về thẩm quyền phê duyệt các nội dung về công tác nhân sự đối với CBNV trên toàn hệ thống;
- Chế độ đãi ngộ: Tiếp tục thực hiện cơ chế khoán một phần quỹ lương thông qua việc thông tin về định biên và quỹ lương để các đơn vị nắm, quản lý và có những đề xuất phù hợp về nhân sự, từ đó nâng cao vai trò quản lý của các cấp trong Ngân hàng đồng thời tạo cơ chế linh hoạt trong việc thu hút, giữ chân nhân tài căn cứ theo Thông báo số 264/2019/TB-KQTNNL ngày 03/05/2019 về việc hướng dẫn sử dụng định biên và quỹ lương 2019.
- Nâng mức lương sàn theo vị trí, chức danh (Giao dịch viên) để đảm bảo mức lương sàn cạnh tranh trên hệ thống ngân hàng, đồng thời phù hợp với tình hình kinh tế thị trường và năng lực CBNV;
- Rà soát và hiệu chỉnh lại về hệ thống chức danh, mô tả công việc, phân cấp chức danh, làm tiền đề cho việc điều chỉnh Quy chế tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế và xây dựng thang bảng lương mới phù hợp hơn với NCB và mang tính cạnh tranh thị trường;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức, thực hiện sắp xếp nhân sự nhằm tin gọn bộ máy; sáp nhập, phân chia lại đơn vị có cùng chức năng; điều chỉnh đơn vị trực thuộc phù hợp line quản lý; giảm cấp phòng trực thuộc Khối;
- Tiếp tục triển khai chương trình cho vay ưu đãi CBNV và CBQL; ưu đãi tham gia đấu giá tài sản; chương trình BHSK cho CBQL, mở rộng đối tượng cho người thân của cấp lãnh đạo; hoàn thành việc điều chỉnh mức lương sàn cơ bản cho CBNV lên 4,475,000 từ 01/01/2019;

- Thực hiện việc đánh giá KPIs định kỳ hàng tháng đối với các CBNV kinh doanh, từ đó có những nhắc nhở đối với nhân sự chưa hoàn thành nhằm thúc đẩy kết quả kinh doanh, phù hợp với kế hoạch và định hướng đã đề ra;
- Tiếp tục xây dựng chuỗi dự án Môi trường làm việc nhằm tạo dựng, tôn vinh và phát triển giá trị cốt lõi của tổ chức và nguồn nhân lực NCB - Phù xanh NCB (phát áo đồng phục)
- Bên cạnh các chương trình Đào tạo truyền thống, xây dựng các Dự án mới để nâng cao năng lực đào tạo và phối hợp tạo nguồn nhân sự cho tương lai: Chuẩn hóa giảng viên nội bộ, Chương trình hợp tác với các trường đại học/cao đẳng;
- Duy trì cơ chế đánh giá định kỳ nhân sự từ cấp quản lý đến nhân viên toàn hệ thống; tiếp tục sàng lọc thay thế những nhân sự yếu kém, đặc biệt là ở cấp quản lý và các vị trí chuyên môn (thông qua việc đánh giá 360 đối với Cán bộ quản lý)
- Nhằm theo kịp xu hướng 4.0, đẩy mạnh việc triển khai Dự án số hóa các công cụ quản lý nhân sự như: Phần mềm phê duyệt các nội dung nhân sự iBPM, Phần mềm nhân sự hợp tác với OOS (Tuyển dụng, Quan hệ lao động, Đào tạo, Tiền lương,...)

3.4 Ủy ban đầu tư (UBĐT)

Trong 6 tháng đầu năm 2019, UBĐT đã họp và phê duyệt các nội dung sau:

STT	Số Biên bản họp/ Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2019/BBH-HĐĐT	11/02/2019	Bán trái phiếu Ngân hàng TMCP Bắc Á mà NCB đang nắm giữ (khối lượng 2.500 trái phiếu)
2	02/2019/BBH-HĐĐT	12/02/2019	Bán trái phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á mà NCB đang nắm giữ (khối lượng 100 trái phiếu)
3	03/2019/BBH-HĐĐT	13/02/2019	Bán trái phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á mà NCB đang nắm giữ (khối lượng 450 trái phiếu)
4	01/2019/NQ-HĐĐT	08/03/2019	Chấp thuận gia hạn thanh toán tiền mua Trái phiếu Ngân hàng TMCP Bắc Á đợt 2 với Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương tín
5	04/2019/BBH-UBĐT	26/06/2019	Chấm dứt giao dịch bán trái phiếu do Ngân hàng TMCP Bắc Á phát hành cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương tín
6	05/2019/BBH-UBĐT	27/06/2019	Bán trái phiếu Ngân hàng TMCP Nam Á mà NCB đang nắm giữ (khối lượng 350 trái phiếu)

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Hội đồng Quản trị đã luôn bám sát các hoạt động của Ngân hàng, kiên định với các mục tiêu chiến lược đặt ra ngầm đưa ngân hàng phát triển bền vững ổn định, gia tăng hiệu quả

và đột phá khác biệt. Trong 6 tháng đầu năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng Quý và tổ chức các cuộc họp thường trực Hội đồng Quản trị..

- Một số Nghị quyết quan trọng của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2019:

STT	Ngày tháng trên VB	Số ký hiệu	Trích yếu công văn
1	20/02/2019	15/2019/NQ - HĐQT	V/v: Quyết định triển khai thực hiện quyền mua cổ phiếu của đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ
2	21/2/2019	16/2019/NQ - HĐQT	V/v: Tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
3	4/3/2019	19/2019/NQ - HĐQT	V/v: Thông nhất việc tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
4	9/3/2019	23/2019/NQ - HĐQT	V/v: Bổ sung nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
5	1/4/2019	28/2019/NQ - HĐQT	V/v: Thông nhất đề cử danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung TV HĐQT NCB nhiệm kỳ 2015 - 2020
6	3/4/2019	30/2019/NQ - HĐQT	V/v: Gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu của NCB
7	9/4/2019	33/2019/NQ - HĐQT	V/v: Gia hạn thời gian chuyển nhượng quyền mua đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu
8	25/4/2019	36/2019/NQ - HĐQT	V/v: Điều chỉnh danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020
9	24/5/2019	42/2019/NQ - HĐQT	V/v: Thông nhất đề cử nhân sự dự kiến bầu bổ nhiệm Tổng giám đốc NCB
10	4/6/2019	46/2019/NQ - HĐQT	V/v: Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu đợt phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ

- Một số Quyết định quan trọng của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2019:

STT	Ngày tháng trên VB	Số ký hiệu	Trích yếu công văn
1	2/1/2019	01/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ sửa đổi, bổ sung quy định Tuân thủ ý thức, trách nhiệm trong công việc ban hành kèm theo QĐ 57/2015/QĐ - HĐQT
2	7/1/2019	05/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ thiết lập cơ chế họp đặc thù của Hội đồng quản trị trong phê duyệt cấp tín dụng và đầu tư
3	7/1/2019	06/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ bổ sung thêm thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng tại Quy chế thẩm quyền phê duyệt cấp tín dụng QC.RR.005 ban hành ngày 28/12/2018
4	25/01/2019	09/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ thay đổi cơ cấu tổ chức tại CN Hà Nội
5	31/01/2019	10/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ ban hành sách và phạm vi thẩm quyền các chuyên gia phê duyệt xử lý rủi ro tại NCB

6	19/02/2019	13/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ thành lập ban chuyên trách chỉ đạo điều chỉnh cơ cấu nhân sự các đơn vị trên toàn hệ thống
7	25/02/2019	16/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ ban hành định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2019
8	4/3/2019	22/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
9	28/6/2019	59/2019/QĐ - HĐQT	V/v: QĐ thay đổi thành viên ban điều hành phòng, chống rửa tiền

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

STT	Thành viên BKS	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
01	Trần Hà Giang	26/04/2018	02	100%
02	Vũ Kim Phượng	26/04/2015	02	100%
03	Lê Trọng Hiếu	26/04/2015	02	100%

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát (BKS) đối với HĐQT, Ban Điều hành (BĐH) và cỗ đồng:/

- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018, khuyến nghị HĐQT, BĐH thực hiện các chiến lược và hoạt động kinh doanh đảm bảo an toàn cho NCB
- Hàng tháng BKS chỉ đạo B.KTNB theo dõi và đôn đốc các đơn vị hoàn thiện và chỉnh sửa các kết luận Thanh tra của NHNN. Ban KTNB thực hiện báo cáo HĐQT, BĐH về kết quả thực hiện chinh sửa kết luận thanh tra (báo cáo số 111/2019/BC-B.KTNB ngày 30/6/2019) để đảm bảo kết quả chinh sửa đúng hạn.
- Báo cáo giám sát từ xa hàng tháng của BKS có cảnh báo một số rủi ro trong hoạt động kinh doanh tại NCB.
- BKS tham gia các cuộc họp của HĐQT, UB QLRR, HĐ XLRR và các cuộc họp giao ban hàng tháng để thực hiện đúng chức năng giám sát hoạt động theo các nghị quyết đã được ĐHCĐ phê duyệt.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác:

- BKS thực hiện các thư quản lý gửi đến HĐQT, BĐH. Nội dung thư quản lý đề cập đến các thiếu sót tại các đơn vị kinh doanh được kiểm toán và khuyến nghị HĐQT, BĐH chỉ đạo đơn vị chinh sửa, khắc phục. Trong 6 tháng đầu năm 2019, BĐH đã ban hành 16 chỉ đạo đôn đốc đơn vị khắc phục chinh sửa lỗi sai sót do KTNB phát hiện.
- BKS có truyền thông đến B. KTNB các nội dung quan trọng trong chỉ đạo của HĐQT và BĐH để kiểm toán nội bộ có định hướng trong hoạt động kiểm toán các đơn vị kinh doanh.

4. Đào tạo về quản trị công ty:

6 tháng đầu năm 2019, NCB tập trung công tác đào tạo vào:

- Quản trị rủi ro vẫn được chú trọng cao: Rủi ro vận hành thè, kiểm soát pháp lý chứng từ hồ sơ; các nghiệp vụ phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp siêu nhỏ được triển khai cho line bán lẻ. Ngoài ra đào tạo chuyên sâu coaching được triển khai toàn hàng cho các teamlead để có thể đào tạo nhân viên trong team. Các quy trình và văn bản mới thường xuyên được cập nhật: Quy trình TNTD mới, Thông tư 48 & 49 của Ngân hàng Nhà nước về Tiền gửi tiết kiệm và Tiền gửi có kỳ hạn.
- Song song các khóa đào tạo quy trình, nghiệp vụ thì đào tạo kỹ năng cho cả nhân viên và quản lý cũng đều được phát triển: Kỹ năng đàm phán, Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định, Rèn luyện cá nhân.
- Sau các khóa đào tạo quy trình nghiệp vụ tập trung, các bài giảng e-learning được triển khai ngay nhằm đảm bảo nhân viên tân tuyển có thể cập nhập để hội nhập luôn với công việc.

IV. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không có phát sinh

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Không có phát sinh

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây: *Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm báo cáo.*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *Không có phát sinh*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: *Không có phát sinh*

V. Giao dịch cổ phiếu nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết theo phụ lục 03 đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Không có phát sinh

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

TM. NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN *[Signature]*

TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT



PHÓ CHỦ TỊCH HĐQT
VŨ MẠNH TIẾN